CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp khấu trừ có hoạt động sản xuất kinh doanh)

[01a] Tên hoạt động sản xuất kinh doanh: .....

[01b] Kỳ tính thuế: Tháng ... năm ... /Quý 2.. năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ: …

[04] Tên người nộp thuế

[07] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

STT	Chỉ tiêu		Giá trị hàng hóa, dịch vụ (chưa có thuế giá trị gia tăng)		Thuế giá trị gia tăng	
A	**Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ** (đánh dấu "X")	**[21]**				
B	**Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang**				**[22]**	15.000.000
C	**Kê khai thuế giá trị gia tăng phải nộp ngân sách nhà nước**					
I	**Hàng hoá, dịch vụ mua vào trong kỳ**					
1	Giá trị và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào		**[23]**	600.000.000	**[24]**	60.000.000
	Trong đó: hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu		**[23a]**	**100.000.000**	**[24a]**	**10.000.000**
2	Thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ kỳ này				**[25]**	60.000.000
II	**Hàng hoá, dịch vụ bán ra trong kỳ**					
1	**Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế giá trị gia tăng**		**[26]**			
2	**Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng ([27]=[29]+[30]+[32]+[32a]; [28]=[31]+[33])**		**[27]**		**[28]**	
a	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0%		**[29]**			
b	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5%		**[30]**		**[31]**	
c	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%		**[32]**	**700.000.000**	**[33]**	**70.000.000**
d	Hàng hoá, dịch vụ bán ra không tính thuế		**[32a]**			
3	**Tổng doanh thu và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ([34]=[26]+[27]; [35]=[28])**		**[34]**		**[35]**	**70.000.000**
III	**Thuế giá trị gia tăng phát sinh trong kỳ ([36]=[35]-[25])**				**[36]**	**10.000.000**
IV	**Điều chỉnh tăng, giảm thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của các kỳ trước**					
1	Điều chỉnh giảm				**[37]**	
2	Điều chỉnh tăng				**[38]**	
V	**Thuế giá trị gia tăng nhận bàn giao được khấu trừ trong kỳ**				**[39a]**	
VI	**Xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng phải nộp trong kỳ:**					
1	**Thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ {[40a]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≥ 0}**				**[40a]**	
2	**Thuế giá trị gia tăng mua vào của dự án đầu tư được bù trừ với thuế GTGT còn phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ tính thuế ([40b]≤[40a])**				**[40b]**	
3	**Thuế giá trị gia tăng còn phải nộp trong kỳ ([40]=[40a]-[40b])**				**[40]**	
4	**Thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết kỳ này {[41]=([36]-[22]+[37]-[38]-[39a]) ≤ 0}**				**[41]**	
4.1	**Thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn ([42] ≤ [41])**				**[42]**	
4.2	**Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau ([43]=[41]-[42])**				**[43]**	**5.000.000**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày *(Date 02* tháng *(month)* 07 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TGG**
Số *(No.)*: **237785**

Mã CCQT *(GDT code)*: 0097E9D14F1DAA46DDB270FB08D43DE533

Đơn vị bán hàng *(Seller)* : **CÔNG TY TNHH GOOGLE VIỆT NAM**
Mã số thuế *(Tax code)*: **0317860332**
Địa chỉ *(Address)*: Phòng 512ResCo-work09, Tầng 5, Tòa nhà M-Building, Lô C7B-02A, Khu A, số 09 đường số 8, Khu đô thị mới Nam Thành Phố, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại *(Tel)*:
Số tài khoản *(A/C No.)* :

Họ tên người mua hàng *(Buyer)* :
Tên đơn vị *(Company's name)*: Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế Toán Thuế Thuận Việt Mã số thuế *(Tax code)*: 0310415290
Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản Đồng tiền thanh toán *(Payment currency)*: VND

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Description)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền chưa có thuế GTGT *(Amount)*	Thuế suất *(VAT rate %)*	Tiền thuế GTGT *(VAT Amount)*	Thành tiền có thuế GTGT *(Amount including VAT)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)	(7)	(8) = (6) x (7)	(9) = (6) + (8)
1	Google Ads	Dịch vụ	1	1.818.182	1.818.182	10 %	181.818	2.000.000

Tổng tiền theo từng loại thuế suất *(Total amount by type of tax rate)*	KCT *(Not taxable)*	0%	5%	8%	10%	Tổng cộng *(Total)*
Tiền hàng chưa thuế *(Sub total excluding VAT)*					1.818.182	**1.818.182**
Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*					181.818	**181.818**

Tổng tiền chiết khấu thương mại *(Total amount of trade discount)*:

Tổng tiền thanh toán *(Total payment)*: **2.000.000đ**

Số tiền viết bằng chữ *(Amount In words)*: Hai triệu đồng

NGƯỜI MUA HÀNG *(BUYER)*	CƠ QUAN THUẾ *(TAX AUTHORITIES)*	NGƯỜI BÁN HÀNG *(SELLER)*
(Chữ ký số (nếu có)) *(Digital signature (if any))*	(Chữ ký số) *(Digital signatures)*	(Chữ ký điện tử, chữ ký số) *(Digital signature)*
	Signature Valid Ký bởi: CN=CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN Ký ngày: 02/07/2026 14:25:38	Signature Valid Ký bởi: CÔNG TY TNHH GOOGLE VIỆT NAM Ký ngày: 02/07/2026 14:25:31

Google phát hành hóa đơn GTGT theo quy định của pháp luật Việt Nam. Google không thể đưa ra tư vấn cho các vấn đề về thuế. Vui lòng liên hệ với chuyên gia tư vấn thuế của bạn nếu có bất kỳ câu hỏi nào về thuế./ *Google issues statutory VAT invoices in accordance with Vietnam regulations. Google can't advise you on tax matters. Please contact your tax adviser for any questions about tax.* Cổng tra cứu hóa đơn điện tử *(Customer portal)*:https://google-tt78.vnpt-invoice.com.vn Số tham chiếu/Mã tra cứu hoá đơn điện tử *(Reference No/Search code)*: 5228766391

(Cần kiểmtra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)
(Need to check and compare when making, delivering and receiving invoices)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

Ngày 10 tháng 07 năm 2026

Ký hiệu: **1C26TDT**

Số: **00000022**

Mã cơ quan thuế cấp: 0087E5C5524995450FAFBCED57916D0154

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT D2TECH

Mã số thuế: 0317954118

Địa chỉ: 94/3M ấp Mỹ Hoà 1, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0907297992 **Email:**

Website:

Số tài khoản: 2672868 Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) - PGD An Sương

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Địa chỉ: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế: 0310415290

Hình thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản **Số tài khoản:**

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thiết bị định tuyến MikroTik; Ký hiệu: RB750Gr3	Bộ	1	2.900.000	2.900.000
2	Thiết bị chuyển mạch RG-ES116G-L	Cái	1	2.213.000	2.213.000
3	Thiết bị thu phát vô tuyến RG-RAP2260(G)	Cái	1	3.300.000	3.300.000
				Cộng tiền hàng:	8.413.000
Thuế suất GTGT:10%				Tiền thuế GTGT:	841.300
				Tổng cộng tiền thanh toán:	**9.254.300**

Số tiền viết bằng chữ: *Chín triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm đồng*

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Signature valid

Được ký bởi: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT D2TECH

Ngày ký: *10 / 07 / 2026*

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Tra cứu hóa đơn điện tử tại trang web: https://tracuu.cyberbill.vn Mã số tra cứu: 1YGUP3XVDMHJ

Đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử: CÔNG TY CỔ PHẦN CYBERLOTUS, MST: 0105232093

CÔNG TY TNHH TIN HỌC THÀNH NHÂN

Mã số thuế (Tax code): 0302802641

Địa chỉ *(Add):* 1174-176-178-180 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại *(Tel):* (028) 39250259 - Fax: (028) 39250140 - Website: www.tnc.com.vn

Số tài khoản *(Account No.):* 0331000413706 tại Ngân Hàng Vietcombank - CN Sài Gòn

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử *(Electronic invoice display)*

Ngày *(date)* 16 tháng *(month)* 07 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTN**

Số *(No.):* **9253**

Họ tên người mua hàng *(Customer's name)***:**

Tên đơn vị *(Company's name)***: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

Mã số thuế *(Tax code)***: 0310415290**

Địa chỉ *(Address)***: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Tài khoản ngân hàng*(Bank Account)* **:**

Hình thức thanh toán *(Payment method)***: Tiền mặt/Chuyển khoản**

Stt *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*	**Thuế suất** *(VAT rate)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**	**7**
1 2 3	MÁY TÍNH ĐỂ BÀN (PC) DELL INS 3030 i5-14400(10*2.5)/8GD5/512GSSD/WLn/BT/KB/M/W11SL/Pro/ ĐEN(T6FDR1) SN: 7P9HX64 Bộ nhớ trong Kingston 8G D5-5600U46 1Rx16 UDIMM (KVR56U46BS6-8) Ổ cứng máy vi tính hiệu WESTERN DIGITAL Ultrastar loại HUS726T6TALE6L4, 6TB	Bộ Cái Cái	1 1 1	13.627.272,7 817.272,7 4.900.000	13.627.273 817.273 4.900.000	10% 10% 10%

	Thành tiền chưa thuế GTGT *(Total amount before tax)*	**Thuế GTGT** *(VAT Amount)*	**Thành tiền có thuế GTGT** *(Amount with VAT)*
Loại không chịu thuế *(Non taxable)*			
Loại thuế suất 8% *(Amount at tax rate 8%)*			
Loại thuế suất 10% *(Amount at tax rate 10%)*	19.344.546	1.934.454	21.279.000
Tổng cộng tiền thanh toán *(Grand total):*	**19.344.546**	**1.934.454**	**21.279.000**
Số tiền viết bằng chữ (In words):	Hai mươi mốt triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng		

Người mua hàng ***(Buyer)***

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng ***(Buyer)***

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH TIN HỌC THÀNH NHÂN
Ký ngày 16/07/2026

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://www.tnc.com.vn/tracuuhoadon. Mã số bí mật: RLBGJTPC8NB3Y32. Mã của cơ quan thuế: 00B40E9091C4914B71BF655B479A21E57D

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 16 tháng (month) 07 năm (year) 2026

Mã CQT (Code): 000D7AD7AFAC6B438F8D840AE7567E36C2

Ký hiệu *(Serial)*: 1C26TBX
Số *(No.)*: **00000707**

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUẢN LÝ BÃI XE SÀI GÒN**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0316822768**

Địa chỉ *(Address)*: **Số 1, Đường 61, Phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Nam Điện thoại *(Tel)*:

Số tài khoản*(A/C No.)*: **3565858888999 - Ngân hàng TMCP Quân đội**

Họ tên người mua hàng *(Customer's name)*:

Tên đơn vị *(Company's name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Tài khoản ngân hàng*(Bank Account)* :

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Tiền mặt/Chuyển khoản**

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*	Thuế suất GTGT *(VAT rate)*	Tiền thuế GTGT *(VAT Amount)*
1	Phí giữ xe tháng 07/2026	Tháng	1	1.466.667	1.466.667	8%	117.333

Tổng hợp *(In summary)*	Thành tiền trước thuế GTGT *(Total before VAT)*	Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*	Cộng tiền thanh toán *(Total amount)*
Thuế suất 8% *(VAT rate 8%)*:	1.466.667	117.333	1.584.000
Thuế suất 10% *(VAT rate 10%)*:			
Tổng cộng *(Total)*:	**1.466.667**	**117.333**	**1.584.000**
Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: ***Một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn.***			

Người mua hàng ***(Buyer)***

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng ***(Buyer)***

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

SignatureValid
***Ký bởi(SignedBy)*: CÔNGTYCỔPHẦN DỊCHVỤQUẢNLÝ BÃI XE SÀI GÒN**
***Kýngày(SigningDate)*:16/07/2026**

Tra cứu tại Website *(Search in website)*: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu *(Invoice code)*: **RVH0HLM804XQ**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) *(You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)*

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C26TAA**

Số *(Invoice No.)*: **00001890**

Ngày *(day)* **17** tháng *(month)* **07** năm *(year)* **2026**

Mã của Cơ quan thuế: **000478E10562C443B280080E96D1199403**

Đơn vị bán *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH TM DV HẢI HÀ**

MST *(Tax Code)*: **0315393499**

Địa chỉ *(Address)*: **30/6A Khu phố 2, Đường Tô Ký, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Điện thoại *(Tel.)*: **0962991038**

STK *(Account No.)*: **0371000495873 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**

Người mua *(Buyer)*:

Đơn vị *(Co. name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

MST *(Tax Code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

HTTT *(Pay. method)*: **Tiền mặt**

STK *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**ĐVT** *(Unit)*	**SL** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*	**Thuế suất** *(Tax Rate)*	**Tiền thuế** *(Tax Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5	7	8 = 6 x 7
1	Giấy In 80 A4 (40)	Ram	10	54.000	540.000	8%	43.200
2	Bao thư 100 - A4, (100 cái/xấp)	Xấp	2	85.000	170.000	8%	13.600
3	Ghim dập dạng băng bằng sắt	Hộp	1	3.000	3.000	10%	300
4	Bìa nút A5	Cái	40	1.650	66.000	8%	5.280
5	Bút bi TL-027 xanh hộp 20	Cây	20	3.200	64.000	8%	5.120
6	Cốc giấy 6oz-lốc 50 cái	Lốc	5	24.000	120.000	8%	9.600
7	Mực dấu S62 hiệu Shiny	Chai	1	34.000	34.000	10%	3.400
8	Pin Maxell battery R03 (AB) 2P	Viên	4	3.000	12.000	8%	960

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*: **1C26TAA**

Số *(Invoice No.)*: **00001890**

Ngày *(day)* **17** tháng *(month)* **07** năm *(year)* **2026**

[Tiep theo trang truoc - Trang 2/2]

Mã của Cơ quan thuế: **000478E10562C443B280080E96D1199403**

Đơn vị bán *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH TM DV HẢI HÀ**

MST *(Tax Code)*: **0315393499**

Địa chỉ *(Address)*: **30/6A Khu phố 2, Đường Tô Ký, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Điện thoại *(Tel.)*: **0962991038**

STK *(Account No.)*: **0371000495873 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**

Người mua *(Buyer)*:

Đơn vị *(Co. name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

MST *(Tax Code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

HTTT *(Pay. method)*: **Tiền mặt**

STK *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**ĐVT** *(Unit)*	**SL** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*	**Thuế suất** *(Tax Rate)*	**Tiền thuế** *(Tax Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5	7	8 = 6 x 7

Tổng hợp	**Thành tiền**	**Chiết khấu**	**Tiền thuế GTGT**	**Thành tiền sau thuế**
Tổng tiền chịu thuế suất 10%:	**37.000**		**3.700**	**40.700**
Tổng tiền chịu thuế suất 8%:	**972.000**		**77.760**	**1.049.760**
Tổng tiền chịu thuế suất 5%:				
Tổng tiền chịu thuế suất 0%:				
Tổng tiền không tính thuế:				
Tổng tiền không kê khai thuế:				
Tổng cộng:	**1.009.000**		**81.460**	**1.090.460**

Số tiền viết bằng chữ: Một triệu không trăm chín mươi nghìn bốn trăm sáu mươi đồng chẵn./.

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Đã được ký điện tử bởi

(Signed digitally by)

CÔNG TY TNHH TM DV HẢI HÀ

Ngày: 17/07/2026

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi **Công ty Cổ phần Bkav** - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - **http://ehoadon.vn**

Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại **http://tracuu.ehoadon.vn**. Mã tra cứu HĐĐT này: **XH0O20R3WP2**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 25 tháng (month) 07 năm (year) 2026

Mã CQT (Code): 000606F28D8B0342D8B38FBD60C6D2EA6F

Ký hiệu *(Serial)*: 1C26TSG
Số *(No.)*: **0000093**

CÔNG TY TNHH NHỰA VÀ CAO SU KIẾN PHÁT VIỆT NAM
Mã số thuế (Tax code): **3900335269**
Địa chỉ (Address): Đường số 5, KCN Trảng Bàng, Phường An Tịnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Điện thoại (Tel): 02862757479
Số tài khoản (Bank account): 217290879 - Á Châu

Họ tên người mua hàng (Buyer):
Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Mã số thuế (Tax code): 0310415290
Địa chỉ (Address): VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK Số tài khoản (Bank account):

STT *(No)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Name of goods and services)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*	**Thuế suất GTGT** *(VAT rate)*	**Tiền thuế GTGT** *(VAT Amount)*
1	Vỏ xe 900-20 (Đắp gia công)	cái	14	1.250.000	17.500.000	8%	1.400.000

Tổng hợp *(In summary)*	**Thành tiền trước thuế GTGT** *(Total before VAT)*	**Tiền thuế GTGT** *(VAT amount)*	**Cộng tiền thanh toán** *(Total amount)*
Không chịu thuế GTGT *(VAT exemption)*:			
Thuế suất 5% *(VAT rate 5%)*:			
Thuế suất 8% *(VAT rate 8%)*:	17.500.000	1.400.000	18.900.000
Thuế suất 10% *(VAT rate 10%)*:			
Thuế suất KHÁC *(Other VAT rates)*:			
Tổng cộng *(Total)*:	**17.500.000**	**1.400.000**	**18.900.000**
Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: ***Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng***			

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Signature Valid
***Ký bởi (Signed By)*: CÔNG TY TNHH NHỰA VÀ CAO SU KIẾN PHÁT VIỆT NAM**
***Ký ngày (Signing Date)*: 25/07/2026**

Tra cứu tại Website *(Search in website)*: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu *(Invoice code)*: **N7HGSKX4Q6D6**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) *(You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)*
Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số - Ký hiệu *(Serial No.)*:**1C26TAA**

Số *(Invoice No.)*: **00002018**

Ngày *(day)* **23** tháng *(month)* **07** năm *(year)* **2026**

Mã của Cơ quan thuế: **00533A46910BCD4452A6D9ECA50159582E**

Đơn vị bán *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH PLAN TO TRAVEL**

MST *(Tax Code)*: **0315788585**

Địa chỉ *(Address)*: **547 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh**

Điện thoại *(Tel.)*: **0962991038**

STK *(Account No.)*: **0371000495873 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**

Người mua *(Buyer)*:

Đơn vị *(Co. name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

MST *(Tax Code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

HTTT *(Pay. method)*: **Tiền mặt**

STK *(Account No.)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**ĐVT** *(Unit)*	**SL** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit Price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Dịch vụ đặt phòng khách sạn lưu trú giai đoạn 20/07 – 22/07/2026	Đêm	2	7.403.703,7	14.807.407

Tổng hợp	**Thành tiền**	**Chiết khấu**	**Tiền thuế GTGT**	**Thành tiền sau thuế**
Tổng tiền chịu thuế suất 10%:	**14.807.407**		**1.480.740**	**16.288.147**
Tổng tiền chịu thuế suất 8%:				
Tổng tiền chịu thuế suất 5%:				
Tổng tiền chịu thuế suất 0%:				
Tổng tiền không tính thuế:				
Tổng tiền không kê khai thuế:				
Tổng cộng:	**14.807.407**		**1.480.740**	**16.288.147**

Số tiền viết bằng chữ: Bảy trăm chín mươi mốt nghìn một trăm đồng chẵn./.

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Đã được ký điện tử bởi

(Signed digitally by)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH PLAN TO TRAVEL

Ngày: 23/07/2026

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi **Công ty Cổ phần Bkav** - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - **http://ehoadon.vn**

Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại **http://tracuu.ehoadon.vn**. Mã tra cứu HĐĐT này: **RH5VTW0SL88**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 19 tháng (month) 08 năm (year) 2026

Mã CQT (Code): 003E6C9E6B3D7048769784248D2A9F0583

Ký hiệu *(Serial)*: 1C26TYY Số *(No.)*: **00002285**

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP VIỆT
Mã số thuế (Tax code): 0104478506
Địa chỉ (Address): 222B, đường Giáp Bát, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại (Tel): 19005455 80
Email: contact@trangvangvietnam.com
Số tài khoản (Bank account): 76985769 - TMCP Á Châu - Chi nhánh Hà Nội

Họ tên người mua hàng *(Customer's name)*:

Tên đơn vị *(Company's name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Tài khoản ngân hàng*(Bank Account)* **:**

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Tiền mặt/Chuyển khoản**

STT *(No)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Name of goods and services)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	Quảng cáo Trang Vàng	Năm	1,00	5.500.000	5.500.000
Cộng tiền hàng (Total amount excl. VAT):					5.500.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 8 %			Tiền thuế GTGT (VAT amount):		440.000
Tổng tiền thanh toán (Total amount):					**5.940.000**
Số tiền viết bằng chữ (Total amount in words): Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.					

Người mua hàng ***(Buyer)***
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng ***(Buyer)***
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

SignatureValid
***Ký bởi(SignedBy)*:CÔNGTYCỔPHẦN CÔNG NGHỆ VÀTHÔNGTINDOAN HNGHIỆPVIỆT**
***Kýngày(SigningDate)*:19/08/2026**

Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: Trung tâm Kinh doanh VNPT TP. Hồ Chí Minh - Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông, MST: 0106869738 - 005, Điện thoại: 18001260

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TGG**
Số *(No.)*: **458681**

Ngày *(Date)* 25 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Mã CCQT *(GDT code)*: 0075DEF7676FA64B34A252222D5C11965B

Đơn vị bán hàng *(Seller)* : **CÔNG TY TNHH NHỰA VÀ CAO SU KIÊN PHÁT VIỆT NAM**
Mã số thuế *(Tax code)*: **0317860332**
Địa chỉ *(Address)*: Đường số 5, KCN Trảng Bàng, Phường An Tịnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
Điện thoại *(Tel)*:
Số tài khoản *(A/C No.)* :

Họ tên người mua hàng *(Buyer)* :
Tên đơn vị *(Company's name)*: **Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế Toán Thuế Thuận Việt**
Mã số thuế *(Tax code)*: **0310415290**
Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản
Đồng tiền thanh toán *(Payment currency)*: VND

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Description)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền chưa có thuế GTGT *(Amount)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Ao thun đông phục	Cái	1200	80000	96.000.000

Tổng tiền theo từng loại thuế suất *(Total amount by type of tax rate)*	KCT *(Not taxable)*	0%	5%	8%	10%	Tổng cộng *(Total)*
Tiền hàng chưa thuế *(Sub total excluding VAT)*				96.000.000		**96.000.000**
Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*				7.680.000		**7.680.000**
Tổng tiền chiết khấu thương mại *(Total amount of trade discount)*:						

Tổng tiền thanh toán *(Total payment)*: **103.680.000**

Số tiền viết bằng chữ *(Amount In words)*: *Một trăm lẻ ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng*

NGƯỜI MUA HÀNG *(BUYER)*	CƠ QUAN THUẾ *(TAX AUTHORITIES)*	NGƯỜI BÁN HÀNG *(SELLER)*
(Chữ ký số (nếu có))	(Chữ ký số)	(Chữ ký điện tử, chữ kỹ số)
(Digital signature (if any))	*(Digital signatures)*	*(Digital signature)*
	Signature Valid Ký bởi: CN=CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN Ký ngày: 25/08/2026 10:51:49	Signature Valid Ký bởi: CÔNG TY TNHH NHỰA VÀ CAO SU KIÊN PHÁT VIỆT NAM Ký ngày: 25/08/2026 10:51:42

(Cần kiểmtra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)
(Need to check and compare when making, delivering and receiving invoices)

SAIGON
PROPERTY MANAGEMENT

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 15 tháng (month) 09 năm (year) 2026

Mã CQT (Code): 00E91BF8AF0A9343DDB6442230C32F124B

Ký hiệu *(Serial)*: 1C26TBX
Số *(No.)*: **00000892**

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUẢN LÝ BÃI XE SÀI GÒN**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0316822768**

Địa chỉ *(Address)*: **Số 1, Đường 61, Phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Nam Điện thoại *(Tel)*:

Số tài khoản*(A/C No.)*: **3565858888999 - Ngân hàng TMCP Quân đội**

Họ tên người mua hàng *(Customer's name)*:

Tên đơn vị *(Company's name)*: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0310415290**

Địa chỉ *(Address)*: **VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Tài khoản ngân hàng*(Bank Account)* :

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Tiền mặt/Chuyển khoản**

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*	Thuế suất GTGT *(VAT rate)*	Tiền thuế GTGT *(VAT Amount)*
1	Phí giữ xe tháng 08/2026	Tháng	1	1.466.667	1.466.667	8%	117.333

Tổng hợp *(In summary)*	Thành tiền trước thuế GTGT *(Total before VAT)*	Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*	Cộng tiền thanh toán *(Total amount)*
Thuế suất 8% *(VAT rate 8%)*:	1.466.667	117.333	1.584.000
Thuế suất 10% *(VAT rate 10%)*:			
Tổng cộng *(Total)*:	**1.466.667**	**117.333**	**1.584.000**

Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: ***Một triệu năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn.***

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

SignatureValid
***Ký bởi(SignedBy)*: CÔNGTYCỔPHẦN DỊCHVỤQUẢNLÝ BÃI XE SÀI GÒN**
***Kýngày(SigningDate)*:15/09/2026**

Tra cứu tại Website *(Search in website)*: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu *(Invoice code)*: **ALHJF013B_A8**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) *(You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)*

Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: Trung tâm Kinh doanh VNPT TP. Hồ Chí Minh - Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông, MST: 0106869738 - 005, Điện thoại: 18001260

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TGG**
Số *(No.)*: **623266**

Ngày *(Date)* 23 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Mã CCQT *(GDT code)*: 00628D34E74140434598CBC2D821C087B8

Đơn vị bán hàng *(Seller)* : **CÔNG TY TNHH GOOGLE VIỆT NAM**
Mã số thuế *(Tax code)*: **0317860332**
Địa chỉ *(Address)*: Phòng 512ResCo-work09, Tầng 5, Tòa nhà M-Building, Lô C7B-02A, Khu A, số 09 đường số 8, Khu đô thị mới Nam Thành Phố, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại *(Tel)*:
Số tài khoản *(A/C No.)* :

Họ tên người mua hàng *(Buyer)* :
Tên đơn vị *(Company's name)*: Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế Toán Thuế Thuận Việt Mã số thuế *(Tax code)*: 0310415290
Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản Đồng tiền thanh toán *(Payment currency)*: VND

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Description)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền chưa có thuế GTGT *(Amount)*	Thuế suất *(VAT rate %)*	Tiền thuế GTGT *(VAT Amount)*	Thành tiền có thuế GTGT *(Amount including VAT)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)	(7)	(8) = (6) x (7)	(9) = (6) + (8)
1	Dịch vụ quảng cáo Google Ads	Dịch vụ	1	1.818.182	1.818.182	10%	181.818	2.000.000

Tổng tiền theo từng loại thuế suất *(Total amount by type of tax rate)*	KCT *(Not taxable)*	0%	5%	8%	10%	Tổng cộng *(Total)*
Tiền hàng chưa thuế *(Sub total excluding VAT)*					1.818.182	**1.818.182**
Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*					181.818	**181.818**
Tổng tiền chiết khấu thương mại *(Total amount of trade discount)*:						
Tổng tiền thanh toán *(Total payment)*:						**2.000.000**

Số tiền viết bằng chữ *(Amount In words)*: Hai triệu đồng

NGƯỜI MUA HÀNG *(BUYER)*	CƠ QUAN THUẾ *(TAX AUTHORITIES)*	NGƯỜI BÁN HÀNG *(SELLER)*
(Chữ ký số (nếu có)) *(Digital signature (if any))*	(Chữ ký số) *(Digital signatures)*	(Chữ ký điện tử, chữ kỹ số) *(Digital signature)*
	Signature Valid Ký bởi: CN=CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN Ký ngày: 23/09/2026 11:18:06	Signature Valid Ký bởi: CÔNG TY TNHH GOOGLE VIỆT NAM Ký ngày: 23/09/2026 11:17:40

Google phát hành hóa đơn GTGT theo quy định của pháp luật Việt Nam. Google không thể đưa ra tư vấn cho các vấn đề về thuế. Vui lòng liên hệ với chuyên gia tư vấn thuế của bạn nếu có bất kỳ câu hỏi nào về thuế./ *Google issues statutory VAT invoices in accordance with Vietnam regulations. Google can't advise you on tax matters. Please contact your tax adviser for any questions about tax.*

Cổng tra cứu hóa đơn điện tử *(Customer portal)*:https://google-tt78.vnpt-invoice.com.vn Số tham chiếu/Mã tra cứu hoá đơn điện tử *(Reference No/Search code)*: 5252528680

(Cần kiểmtra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)
(Need to check and compare when making, delivering and receiving invoices)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ngày (Date) 30 tháng (month) 06 năm (year) 2025

Mã CQT (Code): 000BBCE1D360844EECA077DBC806FDE621

Ký hiệu *(Serial)*: 1C25TSG
Số *(No.)*: **00000283**

CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON APARTMENT MANAGEMENT
Mã số thuế (Tax code): 0313813998
Địa chỉ (Address): Số 03-05 đường số 7, Phường An Lợi Đông, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại (Tel): 02862757479
Số tài khoản (Bank account): 217290879 - Á Châu

Họ tên người mua hàng (Buyer):
Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Mã số thuế (Tax code): 0310415290
Địa chỉ (Address): VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ
Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK Số tài khoản (Bank account):

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*	Thuế suất GTGT *(VAT rate)*	Tiền thuế GTGT *(VAT Amount)*
1	Phí dịch vụ quản lý T06/2026	Tháng	1,000	5.063.500	5.063.500	10%	506.350
2	Tiền điện từ 26/5/2026 đến 25/6/2026	Tháng	1,000	2.493.401	2.493.401	8%	199.472

Tổng hợp *(In summary)*	Thành tiền trước thuế GTGT *(Total before VAT)*	Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*	Cộng tiền thanh toán *(Total amount)*
Không chịu thuế GTGT *(VAT exemption)*:			
Thuế suất 5% *(VAT rate 5%)*:			
Thuế suất 8% *(VAT rate 8%)*:	2.493.401	199.472	2.692.873
Thuế suất 10% *(VAT rate 10%)*:	5.063.500	506.350	5.569.850
Thuế suất KHÁC *(Other VAT rates)*:			
Tổng cộng *(Total)*:	**7.556.901**	**705.822**	**8.262.723**
Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: ***Tám triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng chẵn.***			

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Signature Valid
***Ký bởi (Signed By)*: CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON APARTMENT MANAGEMENT**
***Ký ngày (Signing Date)*: 30/06/2025**

Tra cứu tại Website *(Search in website)*: https://www.meinvoice.vn/tra-cuu - Mã tra cứu *(Invoice code)*: **N7HGSKX4Q6D6**

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn) *(You need to check invoice when issuing, delivering and receiving)*
Phát hành bởi phần mềm MISA meInvoice - Công ty Cổ phần MISA (www.misa.vn) - MST 0101243150

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai: 106838876100 **Số tờ khai đầu tiên:**
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng:
Mã phân loại kiểm tra: 2 Mã loại hình: A11 2 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai: 8541
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai: CSGONKVI Mã bộ phận xử lý tờ khai: 01
Ngày đăng ký: 27/09/2026 11:39:21 Ngày thay đổi đăng ký: Thời hạn tái nhập/ tái xuất:

Người nhập khẩu

- Mã: 0310415290
- Tên: 4-C1-AH24
- Mã bưu chính: (+84)
- Địa chỉ: Vp 3.04, Tòa nhà ST Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, P. Hiệp Bình, TP. HCM
- Số điện thoại: 0392616085

Người ủy thác nhập khẩu

Người xuất khẩu

- Mã:
- Tên: JA SOLAR INTERNATIONAL LIMITED
- Mã bưu chính:
- Địa chỉ:
  RM D 10/F TOWER A BILLION CTR 1 WANG KRONG RD
  KOWLOON BAY KL HONG KONG
- Mã nước: HK

Người ủy thác xuất khẩu

Đại lý Hải quan: **Mã nhân viên Hải quan:**

Số vận đơn:
1. 201224JJCNBSGA436531
2.
3.
4.
5.

Số lượng: 126 PK
Tổng trọng lượng hàng (Gross): 133.167,83 KGM
Số lượng container: 7

Địa điểm lưu kho: 02CIS01 TONG CTY TAN CANG SG
Địa điểm dỡ hàng: VNCLI CANG CAT LAI (HCM)
Địa điểm xếp hàng: CNNGB NINGBO
Phương tiện vận chuyển:
9999 MILD PEONY 2451S
Ngày hàng đến: 27/09/2026
Ký hiệu và số hiệu:
Ngày được phép nhập kho đầu tiên:
Mã văn bản pháp quy khác: MO

Số hóa đơn: A - JAYW20241211042
Số tiếp nhận hóa đơn điện tử:
Ngày phát hành: 27/09/2026
Phương thức thanh toán: KC
Tổng trị giá hóa đơn: A-CIF-USD- 35.598
Tổng trị giá tính thuế: 897.745.962
Tổng hệ số phân bổ trị giá: 35.598
Mã kết quả kiểm tra nội dung:

Giấy phép nhập khẩu
1 - 2 - 3 -
4 - 5 -

Mã phân loại khai trị giá: 6
Khai trị giá tổng hợp: -
Các khoản điều chỉnh:
Phí vận chuyển: - -
Phí bảo hiểm: - -

	Mã tên	Mã phân loại	Mã đồng tiền	Trị giá khoản điều chỉnh	Tổng hệ số phân bổ
1	-	-	-		

Chi tiết khai trị giá: 20122024#&

STT	Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế		Số dòng tổng				
1	Thuế GTGT	89.774.596	VNĐ	2	Tổng tiền thuế phải nộp		89.774.596	VNĐ
2			VNĐ		Số tiền bảo lãnh:			VNĐ
3			VNĐ		Tỷ giá tính thuế	USD	-	USD - 25.219
							-	
							-	
					Mã xác định thời hạn nộp thuế		D	Người nộp thuế D
					Mã lý do đề nghị BP			Phân loại nộp thuế A

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt □ Chuyển khoản □

Loại tiền: VND □ USD □

Khác: ……..

Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu: ……..
Số: …….

Số tham chiếu: .....

Người nộp thuế: **Công ty TNHH Kế Toán Thuế Thuận Việt** Mã số thuế: **0310415290**

Địa chỉ:VP3.04, 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người nộp thay: Nguyễn Thị Tuyết

Địa chỉ: ..... Quận/Huyện: ..... Tỉnh, TP: .....

Đề nghị NH/KBNN: ..... trích TK số: 1903199.hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN □ TK tạm thu □ TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài khoản của KBNN: Quận 1 Tỉnh, TP:HCM

Mở tại NH ủy nhiệm thu:.....

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước □ Thanh tra tài chính □ Thanh tra Chính phủ □ Cơ quan có thẩm quyền khác □

Tên cơ quan quản lý thu: Chi cục hải quan TP.HCM

Phần dành cho người nộp thuế ghi						**Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH phối hợp thu/KBNN ghi**		
STT	**Số tờ khai/ Số quyết định / Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)**	**Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo**	**Nội dung các khoản nộp NSNN**	**Số nguyên tệ**	**Số tiền VND**	**Mã chương**	**Mã NDKT (TM)**	**Mã ĐBHC**
		27/09/26	Nộp thuế GTGT theoTK hải Quan số 106838876100		89.774.596	755	1702	
	Tổng cộng							

Tổng số tiền ghi bằng chữ : Tám mươi chin triệu, bảy trăm bảy mươi bốn ngàn, năm trăm chin mươi sáu đồng.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: ……. ..... Nợ TK: 1903199
Có TK: .1903191

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC,

Ngày 27 tháng 09 năm 2026

Người nộp tiền	Kế toán trưởng	Thủ trưởng đơn vị	Thủ quỹ	Kế toán	Kế toán trưởng
			(Ghi chức danh, ký, họ tên và đóng dấu)		
Nguyễn Thị Tuyết				Bùi Hiếu Ngân	Nguyễn Phương Thảo

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 01 tháng *(month)* 07 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **291**

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY TNHH TAGTIME VIỆT NAM

Mã số thuế (Tax code): 0109659672

Địa chỉ (Address): Không gian văn phòng 3.04 Tòa nhà ST. Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành
phố Thủ Đức,Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method):* TM/CK Số tài khoản *(Account No):*

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ khai báo thuế quý 02/2026				5.500.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			5.500.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate):* 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount):*			440.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*			5.940.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words):* Mười bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 01/07/2026

Mã của cơ quan thuế (Code's Tax Office): 00B9041C5A71A64F71AAB2B20A5FF53130
Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106
Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: 3QXYCD65NPO7WVU

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 06 tháng *(month)* 07 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **292**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY TNHH IN ẤN HỒNG HIẾU

Mã số thuế (Tax code): 0318881688

Địa chỉ (Address): 196 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ khai báo thuế năm 2025				13.200.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			13.200.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			1.056.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			14.256.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Mười bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 06/07/2026

Mã của cơ quan thuế (Code's Tax Office): 00B9041C5A71A64F71AAB2B20A5FF53130
Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106
Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: 3QXYCD65NPO7WVU

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **293**

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 08 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT KHẨU HY VỌNG

Mã số thuế *(Tax code)*: 0318908403

Địa chỉ *(Address)*: Văn phòng 3.04, Lầu 3, Tòa nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Tiền mặt/Chuyển khoản Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ du lịch theo HĐ số 01/2026				51.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			51.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*:8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			4.080.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			55.080.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Năm mươi lăm triệu không trăm tám mươi ngàn đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 08/09/2026

(Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 005C081B96A9D640CCA753F647F0604B71

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *YN0H9TG44UVL9XA*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 09 tháng *(month)* 07 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **294**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY TNHH IN ẤN HỒNG HIẾU

Mã số thuế (Tax code): 0318881688

Địa chỉ (Address): 196 Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ thiết kế Web				25.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			25.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: KCT		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			25.000.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Hai mươi lăm triệu đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 09/07/2026

Mã của cơ quan thuế (Code's Tax Office): 00A1D32BFEBD2849E0915A2EBFF827830D
Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106 Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: IC8O5NZ9XQIWT5R

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **295**

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 08 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: **CÔNG TY TNHH TRẦN KHANG THƯ**

Mã số thuế *(Tax code)*: **1101950578**

Địa chỉ *(Address)*: Lô E 2, Cụm công nghiệp Hoàng Gia, Ấp Mới 2, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Tiền mặt/Chuyển khoản** Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Vỏ xe 1100-20 (Đắp gia công)	Cái	10	1.297.357	12.973.570
2	Săm xe 1100-20TR78A	Cái	3	305.106	915.318
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			**13.888.888**
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			**1.111.112**
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			**15.000.000**
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Mười lăm triệu đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*

(Chữ ký số (nếu có))

(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 08/08/2026

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://www.tnc.com.vn/tracuuhoadon. Mã số bí mật: RLBGJTPC8NB3Y32. Mã của cơ quan thuế: 00B40E9091C4914B71BF655B479A21E57D

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 09 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **296**

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị *(Company name):* CÔNG TY TNHH TOP IELTS LEADERS

Mã số thuế *(Tax code):* 0317631565

Địa chỉ *(Address):* 133 Phan Đình Phùng, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method):* TM/CK Số tài khoản *(Account No):*

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Vỏ xe 1100-20 (Đắp nguyên cái)	Cái	4	2.382.700	9.530.800
2	Lốp wonderland 11r22.5 20pr by98	Chiếc	4	3.328.000	13.312.000
3	Săm xe 1100-20TR78A	Cái	1	305.348	305.348
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			68.425.926
Thuế suất GTGT *(VAT rate):* 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount):*			5.474.074
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*			73.900.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words):* Bảy mươi ba triệu chin trăm ngàn đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 09/08/2026

Mã của cơ quan thuế (Code's Tax Office): 00EDBE99F66D7F4616ACA12B62DCCB13FE
Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106
Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: Y5UO76QRPUP1AL3

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 15 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **297**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY TNHH GOLE CONCEPTS

Mã số thuế (Tax code): 0318400842

Địa chỉ (Address): 556 Hoàng Hữu Nam, Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ cho thuê văn phòng Tháng 8.26				30.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			30.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: 10%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			3.000.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			**33.000.000**
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Ba mươi ba triệu đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 15/08/2026

Mã của cơ quan thuế (Code's Tax Office): 0029F6BC954017499BB35B043B8B9E121D
Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106 Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search .
Mã số bí mật: O3QCE812VLKF1FT

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **298**

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 20 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY CỔ PHẦN MISA

Mã số thuế (Tax code): 0101243150

Địa chỉ (Address): Tầng 9, tòa nhà Technosoft, phố Duy Tân ,Phường Dịch Vọng Hậu,Quận Cầu Giấy, Hà Nội.,Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK Số tài khoản (Account No):

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Điều chỉnh giảm hóa đơn số 150 ngày 01/02/2026				-10.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			-10.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate):* 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount):*			-800.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*			-10.800.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words): Giảm mười triệu tám trăm ngàn đồng*					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 20/08/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office):* 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 31 tháng *(month)* 08 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **299**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị (Company name): CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - PHÂN PHỐI THỰC PHẨM MINIFOOD

Mã số thuế (Tax code): 0316143935

Địa chỉ (Address): 242 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK Số tài khoản (Account No):

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ thiết kế phần mềm SPM				30.000.000
2					
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			30.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: KCT		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			30.000.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Ba mươi triệu đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 31/08/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 05 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **300**

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị *(Company name):* CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI PHÁT

Mã số thuế *(Tax code):* 0311779244

Địa chỉ *(Address):* 44 Lê Văn Duyệt, Phường 1, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh Hình thức thanh toán (Payment method): TM/CK Số tài khoản (Account No):

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ du lich theo HĐ số 02.26				120.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			120.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate):* 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount):*			9.600.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*			129.600.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words):* Một trăm hai mươi chin triệu sáu trăm ngàn đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 05/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office):* 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 13 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **301**

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị *(Company name):* CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ AQ

Mã số thuế *(Tax code):* 0317757543

Địa chỉ *(Address*VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hình thức thanh toán *(Payment method):* TM/CK Số tài khoản *(Account No):*

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Phí làm hồ sơ BHXH cho GĐ				500.000
2	Phí dịch vụ hỗ trợ báo cáo thuế				3.000.000
	Hóa đơn thay thế cho hóa đơn điện tử mẫu 1 ký hiệu C26TTV số 12 lập ngày 13/01/2026				
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			3.500.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate):* 8%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount):*			280.000
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*			3.780.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words):* Mười bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 13/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office):* 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

<EXP> 1/2

Tờ khai hàng hóa xuất khẩu (thông quan)

302931243440

Số tờ khai 302931243440 Số tờ khai đầu tiên - /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình B11 1 Mã số thuế đại diện 6110
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CCHQCKTSN Mã bộ phận xử lý tờ khai 00
Ngày đăng ký 14/09/2026 17:08:57 Ngày thay đổi đăng ký / /
Thời hạn tái nhập/ tái xuất / / -

Người xuất khẩu
Mã 0314634342
Tên Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế Toán Thuế
Mã bưu chính (+84)43
Địa chỉ
Số điện thoại 0392616085
Người ủy thác xuất khẩu
Người nhập khẩu
Mã
Tên LEISURE HOLIDAYS PVT LTD,
Mã bưu chính
Địa chỉ HOLIDAY INN RESORT KANDOOMA, KANDOOMA FUSHI, SOUTH MALE ATOLL, REP OF MALDIVES
Mã nước MV

Đại lý Hải quan Mã nhân viên Hải quan

Số vận đơn 121900008053012
Số lượng 10,000 PK
Tổng trọng lượng hàng (Gross) 206 KGM
Địa điểm lưu kho 02B1A03 KHO TCS
Địa điểm nhận hàng cuối cùng MVMLE MALE
Địa điểm xếp hàng VNSGN HO CHI MINH
Phương tiện vận chuyển dự kiến AK0523/13DEC
Ngày hàng đi dự kiến 29/06/2025

Giấy phép xuất khẩu
1
2
3
4
5

Số hóa đơn A - HIKM 201910-06767
Số tiếp nhận hóa đơn điện tử 14/09/2026
Ngày phát hành 29/06/2025
Phương thức thanh toán KC
Tổng trị giá hóa đơn FCA - USD - 6.835 - A
Tổng trị giá tính thuế USD - 6.835
Tỷ giá tính thuế USD - 23.120 -
Tổng hệ số phân bổ trị g 6.835 -

Phân loại không cần quy đổi VN Người nộp thuế Mã xác định thời hạn nộp thu Phân loại nộp thu A
Tổng số tiền thuế xuất khẩu Tổng số tiền lệ phí VND
Số tiền bảo lãnh

Tổng số trang của tờ khai 5 Tổng số dòng hàng của tờ khai 5

Số đính kèm khai báo điện tử 1 - 2 - 3 -
Phần ghi chú Phương thức thanh toán:T/T
Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp Số quản lý người sử dụng 00003

<EXP> 2/2

Tờ khai hàng hóa xuất khẩu (thông quan)

Số tờ khai 302931243440 Số tờ khai đầu tiên - /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra 14/09/2026 Mã loại hình B11 1 Mã số thuế đại diện 6110
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CCHQCKTSN Mã bộ phận xử lý tờ khai 00
Ngày đăng ký 30/06/2025 Ngày thay đổi đăng ký / /
Thời hạn tái nhập/ tái xuất / / -

<01>
Mã số hàng hóa 61103000 Mã quản lý riêng Mã phân loại tái xác nhận giá
Mô tả hàng hóa Áo thun có cổ, vải TC 65/35, không nhãn hiệu, size S. Hàng mới 100%#&VN
Số lượng (1) 1,000 PCE
Số lượng (2)
Trị giá hóa đơn 6835 Đơn giá hóa đơn 6,835 - USD - PCE
Thuế xuất khẩu
Trị giá tính thuế (S) 158.000.000 VN Trị giá tính thuế (M) -
Số lượng tính thuế Đơn giá tính thuế 158.025 VND PCE
Thuế suất
Số tiền thuế VN
Số tiền miễn giảm
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứ
Danh mục miễn thuế xuất khẩu -
Tiền lệ phí Đơn giá Tiền bảo hiểm Đơn giá
Số lượng Số lượng
Khoản tiền VND Khoản tiền VND
Mã văn bản pháp luật khác 1 2 3 4 5
Miễn / Giảm / Không chịu thuế xuất khẩu

Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Kế Toán Thuế Thuận Việt
Mã số thuế *(Tax code):* 0310415290
Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại *(Tel):* …….
Số tài khoản *(Account No)*:……. **Ngân hàng** *(At)*:…….

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)

Ngày (date) 15 tháng (month) 09 năm (year) 2026

Ký hiệu (Serial): **1C26TNN**
Số (No): **302**

Họ tên người mua hàng (Buyer Name):
Tên đơn vị (Company name): LEISURE HOLIDAYS PVT LTD,
Địa chỉ *(Address):* HOLIDAY INN RESORT KANDOOMA,
Mã số thuế (Tax code):
Hình thức thanh toán (Payment method): TM/ CK **Số tài khoản** *(Bank account):*

STT (No.)	**Tên hàng hóa, dịch vụ** (Description)	**Đơn vị tính** (Unit)	**Số lượng** (Quantity)	**Đơn giá** (Unit price)	**Thành tiền** (Amount)
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6=4x5**
1	Xuất khẩu áo thun đồng phục theo tờ khai số : 302931243440 ngày14/09/26	Cái	1.000	158.000	158.000.000
		Cộng tiền hàng (Total amount):			158.000.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 0%		Tiền thuế GTGT (VAT amount):			
		Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):			158.000.000

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Một trăm năm mươi tám triệu đồng.

NGƯỜI MUA HÀNG
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

NGƯỜI BÁN HÀNG
(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)
(E-signature, Digital signature)
Signature Valid
Ký bởi: Kế Toán Thuận Việt
Ký ngày: 15/09/2026 15:16:49

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 20 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **303**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ PHAN NGUYÊN

Mã số thuế *(Tax code)*: 0317154739

Địa chỉ: *16 Đường Số 26, Khu Phố 83, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Horsetail extract Dược phẩm	kg	36,00	1.489.000	53,604,000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			53,604,000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: 5%		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			2,680,200
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			56,284,200
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Năm mươi sáu triệu hai trăm tám mươi tư nghìn hai trăm đồng.					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 20/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 25 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **304**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: Công ty TNHH Công Nghệ EZLABS

Mã số thuế *(Tax code)*: 0110026762

Địa chỉ *(Address)*: Số 48, đường Gamuda Gardens 3-1, Khu đô thị C2- Gamuda Gardens, phường Hoàng Mai, Hà Nội

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	HOA LAN HỒ ĐIỆP	Cây	300	100.000	30.000.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			30.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: KKKNT		*Tiền Thuế TTĐB (SCT)*			0
		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			0
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			30.000.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: Mười bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 25/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code):* **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address):* VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel):* 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.):*95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 28 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial):* **1C26TTV**

Số *(No.):* **305**

Họ tên người mua hàng *(Buyer):*

Tên đơn vị *(Company name):* CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRUSTTOUR

Mã số thuế *(Tax code):* 0110026762

Địa chỉ *(Address):* 22BT5, Khu đô thị mới Cầu Bươu, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method):* TM/CK Số tài khoản *(Account No):*

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thuế suất	Thuế suất	Tiền thuế	Thành tiền *(Amount)*
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5	7	8 = 6 x7	6 = 4 x 5
1	YEGWSYVRKEICNKEHANKEICNKEYVRWSYEG	Vé	1	32.763.000	32.763.000	0%	0	32.763.000
2	Các khoản thu hộ nhà chức trách				12.102.000	KKKNT	KKKNT	12.102.000
		Cộng tiền hàng *(Total amount):*			44.865.000		0	44.865.000
Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment):*								
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words):* Mười bốn triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng								

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 28/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office):* 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 28 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **306**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*:

Tên đơn vị *(Company name)*: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAO KIM

Mã số thuế *(Tax code)*: 2500169960
Địa chỉ *(Address)*: Khu Công nghiệp Quang Minh, Xã Quang Minh, TP Hà Nội, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Horsetail extract Dược phẩm	kg	- 16,00	1.489.000	-23.824.000
	Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số 99, ký hiệu C26TBS, số 534, ngày 28 tháng 06 năm 2026: Trả lại hàng bán				
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			-23.824.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **5%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			-1.905.920
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			-25.729.92

Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: ***Điều chỉnh giảm hai mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn chín trăm hai mươi đồng chẵn***

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 28/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 29 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **307**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: Nguyễn Lê Thị Minh Trân

Tên đơn vị *(Company name)*:

Mã số thuế *(Tax code)*:
Địa chỉ *(Address)*: Thành phố Hồ Chí Minh , Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ hướng dẫn thực hành thực tế báo cáo thuế, quyết toán thuế Cuối năm				3.935.185
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			3.935.185
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			314.815
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			4.250.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: ***Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng***					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 29/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 29 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **308**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: Nguyễn Lê Thị Minh Trân

Tên đơn vị *(Company name)*:

Mã số thuế *(Tax code)*:
Địa chỉ *(Address)*: Thành phố Hồ Chí Minh , Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ hướng dẫn thực hành thực tế báo cáo thuế, quyết toán thuế Cuối năm				3.009.259
	Hóa đơn thay thế cho hóa đơn điện tử mẫu 1 ký hiệu C26MTV số 307 lập ngày 29/09/2026				
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			3.009.259
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			240.741
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			3.250.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: ***Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng***					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 29/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 30 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **309**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: Nguyễn Thị Chi

Tên đơn vị *(Company name)*:

Mã số thuế *(Tax code)*:
Địa chỉ *(Address)*: Thành phố Hồ Chí Minh , Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Dịch vụ hướng dẫn thực hành thực tế báo cáo thuế, quyết toán thuế Cuối năm				3.009.259
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			3.009.259
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			240.741
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			3.250.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: ***Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng***					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 30/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 1 0 4 1 5 2 9 0**

Địa chỉ *(Address)*: VP 3.04, Tòa Nhà ST.Moritz, 1014 Phạm Văn Đồng , Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại *(Tel)*: 0392 616 085

Số tài khoản *(Account No.)*:95820568 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)

Ngày *(date)* 30 tháng *(month)* 09 năm *(year)* 2026

Ký hiệu *(Serial)*: **1C26TTV**

Số *(No.)*: **310**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: Nguyễn Thị Chi

Tên đơn vị *(Company name)*:

Mã số thuế *(Tax code)*:
Địa chỉ *(Address)*: Thành phố Hồ Chí Minh , Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: TM/CK Số tài khoản *(Account No)*:

STT *(No.)*	**Tên hàng hóa, dịch vụ** *(Description)*	**Đơn vị tính** *(Unit)*	**Số lượng** *(Quantity)*	**Đơn giá** *(Unit price)*	**Thành tiền** *(Amount)*
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6 = 4 x 5**
1	Điều chỉnh tăng thành tiền của hàng hóa dịch vụ: Dịch vụ hướng dẫn thực hành thực tế báo cáo thuế, quyết toán thuế cuối năm.				729.167
	Hóa đơn điều chỉnh tăng 787.500 cho hóa đơn điện tử mẫu 1 ký hiệu C26MTV số 309 lập ngày 30/09/2026				
		Cộng tiền hàng *(Total amount)*:			729.167
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**		Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:			58.333
		Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:			787.500
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: ***Điều chỉnh tăng bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng***					

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Người mua hàng *(Buyer)*
(Chữ ký số (nếu có))
(Digital signature (if any))

Ký bởi CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KẾ TOÁN THUẾ THUẬN VIỆT
Ký ngày 30/09/2026

Mã của cơ quan thuế *(Code's Tax Office)*: 0015A7917ED0574AABB3C1BFF87EB02108

Đơn vị cung cấp dịch vụ Hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: https://vinvoice.viettel.vn/utilities/invoice-search . Mã số bí mật: *WU3BUPZEIK7LLOU*